

QUY CHẾ

thi đua, khen thưởng của Đảng bộ tỉnh Hải Dương

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 20/9/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 24/9/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Căn cứ Hướng dẫn số 56-HD/VPTW, ngày 27/10/2015 của Văn phòng Trung ương Đảng về mức tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khoá XVI;

Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Đảng bộ tỉnh Hải Dương như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, hình thức, chế độ, hồ sơ, thủ tục thi đua khen thưởng, thực hiện thống nhất trong Đảng bộ tỉnh Hải Dương.

2. Đối tượng được khen thưởng trong quy chế này là các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng ở Đảng bộ tỉnh Hải Dương, đã đăng ký thi đua đúng quy định, bao gồm:

- Các tổ chức đảng gồm: tổ đảng trực thuộc chi bộ; đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở; tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đảng bộ cấp huyện; tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy.

- Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy.

- Các phòng chuyên môn và tương đương thuộc các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh uỷ và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh uỷ; các ban xây dựng Đảng, văn phòng cấp uỷ và đơn vị sự nghiệp của cấp uỷ cấp trên cơ sở.

- Cá nhân đảng viên.

3. Tỉnh uỷ thống nhất quản lý công tác khen thưởng trong Đảng bộ; các cấp uỷ đảng, các ban xây dựng đảng, văn phòng cấp uỷ và đơn vị sự nghiệp của các cấp uỷ đảng được quyết định hình thức khen thưởng theo quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc chung của việc thi đua khen thưởng

1. Khen thưởng phải đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai, chính xác, kịp thời, có tác dụng động viên, giáo dục, nêu gương, thúc đẩy hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác.

2. Mỗi hình thức khen thưởng phải đạt mục đích giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng con người mới, động viên về tinh thần kết hợp với khuyến khích bằng lợi ích vật chất, theo tinh thần thiết thực, hiệu quả và tập trung hướng về cơ sở.

3. Mỗi cá nhân, tập thể trong 1 năm, trên cùng một lĩnh vực công tác, cùng thành tích, nếu xứng đáng khen thưởng ở nhiều cấp thì chỉ nhận một hình thức khen thưởng cao nhất. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì ưu tiên lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

Điều 3. Hình thức khen thưởng

Những hình thức khen thưởng được quy định trong quy chế này bao gồm: tặng giấy khen, bằng khen, cờ. Các hình thức khen thưởng không nêu trong quy chế này được thực hiện theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị định của Chính phủ và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương II HÌNH THỨC, THẨM QUYỀN TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG

Điều 4. Tặng giấy khen

1. Đảng uỷ cơ sở xét, quyết định tặng giấy khen và tiền thưởng cho:

- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc, tổ đảng trực thuộc chi bộ đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 20% tổng số đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc, tổ đảng trực thuộc chi bộ đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên (tính cả số lượng đề nghị cấp trên khen và đảng uỷ cơ sở khen).

- Đảng viên đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" trong năm.

2. Ban thường vụ huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ:

2.1. *Tặng giấy khen và tiền thưởng vào dịp tổng kết năm cho các đối tượng:*

- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" có thành tích tiêu biểu 5 năm liền.

- Tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu trong năm, tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 20% tổng số tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên, (riêng đảng bộ Khối Các cơ quan tỉnh tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 30%), tính cả số lượng đề nghị Tỉnh ủy tặng bằng khen và số lượng huyện ủy và tương đương tặng giấy khen.

- Các ban xây dựng đảng, văn phòng cấp ủy và đơn vị sự nghiệp trực thuộc cấp ủy (gọi tắt là đơn vị trực thuộc), có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác. Tỷ lệ khen thưởng không quá 30% tổng số đơn vị trực thuộc.

- Các đồng chí bí thư đảng ủy hoặc bí thư chi bộ cơ sở đã lãnh đạo tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Tỉnh ủy tặng bằng khen hoặc được huyện ủy (và tương đương) tặng giấy khen, đồng chí đó có 3 năm làm bí thư đảng ủy hoặc bí thư chi bộ cơ sở và trong thời gian đó chưa được cấp ủy cấp trên cơ sở khen thưởng.

- Các đồng chí bí thư đảng bộ bộ phận, bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đã lãnh đạo đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cấp ủy cấp trên cơ sở tặng giấy khen, đồng chí đó có 3 năm liền làm bí thư đảng bộ bộ phận, bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở và trong thời gian đó chưa được cấp ủy cấp trên khen thưởng.

- Đảng viên đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" 5 năm liền.

2.2. Tặng giấy khen từng mặt công tác nhân dịp tổng kết chuyên đề hoặc khi kết thúc một cuộc vận động, chương trình công tác lớn cho các tổ chức đảng, đảng viên và đơn vị trực thuộc. Số lượng tập thể, cá nhân được khen thưởng tùy thuộc vào tích chất, quy mô của chuyên đề, cuộc vận động,... và do ban thường vụ cấp ủy quyết định.

3. Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng cấp ủy và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ Điều lệ Đảng, Quy định của Trung ương và Luật Thi đua, khen thưởng để ban hành hướng dẫn khen thưởng thống nhất trong hệ thống các ban xây dựng Đảng, Văn phòng cấp ủy và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy.

Điều 5. Tặng bằng khen

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen và tiền thưởng hằng năm cho:

+ Đảng bộ các huyện, thành phố, thị xã và Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" có thành tích tiêu biểu. Tỷ lệ khen thưởng không quá 30%.

+ Tổ chức cơ sở đảng đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" có thành tích tiêu biểu, đã được cấp ủy huyện và tương đương tặng giấy khen 4 năm liền, năm thứ năm tiếp tục được cấp ủy huyện và tương đương công nhận đủ điều kiện tặng giấy khen và đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen, tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 20% tổng số tổ chức cơ sở đảng đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên trong năm xét khen thưởng, (riêng đảng bộ Khối Các cơ quan tỉnh tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 30%), tính cả số

lượng cấp huyện và tương đương tặng giấy khen và số lượng đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen.

+ Chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 5 năm liền, tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 10% tổng số chi bộ đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên trong năm xét khen thưởng, (riêng Đảng bộ Khối Các cơ quan tính tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 20%).

+ Đảng viên là bí thư đảng uỷ hoặc bí thư chi bộ cơ sở đã lãnh đạo tổ chức cơ sở đảng "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" 5 năm liền, đơn vị được Tỉnh uỷ tặng cờ, đồng chí đó có ít nhất 4 năm làm bí thư đảng uỷ hoặc bí thư chi bộ cơ sở.

+ Đảng viên đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" 5 năm liền, tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 2% tổng số đảng viên "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" trong năm xét khen thưởng của đảng bộ cấp trên cơ sở.

+ Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh uỷ và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh uỷ đạt thành tích xuất sắc trong lĩnh vực công tác chuyên môn của đơn vị. Số lượng khen thưởng là 02 (hai) đơn vị trên tổng số các đơn vị trực thuộc Tỉnh uỷ.

+ Các phòng chuyên môn và tương đương trực thuộc các ban xây dựng Đảng, văn phòng cấp uỷ và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh uỷ; các ban xây dựng Đảng, văn phòng cấp uỷ và đơn vị sự nghiệp của cấp uỷ cấp trên cơ sở. Tỷ lệ khen thưởng đối với mỗi ngành (Tổ chức, Kiểm tra, Tuyên giáo, Dân vận, Nội chính...), không vượt quá 30% tổng số đơn vị thuộc ngành.

2. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tặng bằng khen và tiền thưởng theo nhiệm kỳ cho:

Đảng bộ huyện và tương đương, có thành tích xuất sắc trong nhiệm kỳ. Trong nhiệm kỳ có 3 (ba) năm được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tặng bằng khen và không có cán bộ cấp uỷ cấp huyện, tổ chức cơ sở đảng bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên. Số lượng khen thưởng là 2 (hai) đảng bộ.

3. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tặng bằng khen từng mặt công tác nhân dịp tổng kết chuyên đề hoặc khi kết thúc một cuộc vận động, chương trình công tác lớn cho các tổ chức đảng, đảng viên và đơn vị trực thuộc. Số lượng tập thể, cá nhân được khen thưởng tùy thuộc vào tích chất, quy mô của chuyên đề, cuộc vận động,... và do các cơ quan đơn vị chủ trì đề xuất trình Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, quyết định.

Điều 6. Tặng cờ

1. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tặng cờ và tiền thưởng cho:

- Đảng bộ huyện và tương đương đạt thành tích xuất sắc trong nhiệm kỳ đại hội đã được Tỉnh uỷ tặng bằng khen 04 (bốn) năm liền và năm thứ năm tiếp tục được Tỉnh uỷ công nhận đủ điều kiện tặng bằng khen (Số đảng bộ được nhận cờ của Tỉnh uỷ là 04 đảng bộ).

- Tổ chức cơ sở đảng liên tục đạt thành tích xuất sắc, đã được Tỉnh uỷ tặng bằng khen 4 năm liền và năm thứ năm tiếp tục được Tỉnh uỷ công nhận đủ điều kiện tặng bằng khen.

2. Nội dung ghi trong cờ thi đua: phía trên là cấp có thẩm quyền trao tặng; giữa là biểu tượng búa liềm; dưới là danh hiệu thi đua.

Điều 7. Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên

Tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên để làm cơ sở xét các mức khen thưởng tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 nêu trên thực hiện theo quy định hiện hành của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 8. Mức tiền thưởng

1. Đảng ủy cơ sở tặng giấy khen, kèm theo tiền thưởng

1.1. Đối với tập thể:

Tổ đảng trực thuộc chi bộ, đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" được tặng giấy khen, kèm theo tiền thưởng bằng 0,6 lần mức lương cơ sở.

1.2. Đối với cá nhân:

Đảng viên đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" được tặng giấy khen, kèm theo tiền thưởng bằng 0,3 lần mức lương cơ sở.

2. Cấp ủy cấp trên cơ sở tặng giấy khen, kèm theo tiền thưởng

2.1. Đối với tập thể:

- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 5 năm liền được tặng giấy khen, kèm theo tiền thưởng bằng 1,5 lần mức lương cơ sở.

- Tổ chức cơ sở đảng (đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở) đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu trong năm được tặng giấy khen, kèm theo tiền thưởng bằng 2,0 lần mức lương cơ sở.

- Các ban xây dựng đảng, văn phòng cấp ủy, đơn vị sự nghiệp thuộc cấp ủy cấp trên cơ sở được tặng giấy khen, kèm theo tiền thưởng bằng 0,6 lần mức lương cơ sở.

2.2. Đối với cá nhân:

- Đảng viên đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" 5 năm liền, được tặng giấy khen, kèm theo tiền thưởng bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.

- Bí thư đảng bộ bộ phận, bí thư chi bộ trực thuộc, bí thư đảng ủy, bí thư chi bộ cơ sở, được tặng giấy khen, kèm theo tiền thưởng bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.

3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen, cờ kèm theo tiền thưởng

3.1. Đối với tập thể:

- Tặng bằng khen, kèm theo tiền thưởng cho:

+ Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 5 năm liền được tặng bằng khen, kèm theo tiền thưởng bằng 2,0 lần mức lương cơ sở.

+ Tổ chức cơ sở đảng đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 5 năm liền được tặng bằng khen, kèm theo tiền thưởng bằng 5,0 lần mức lương cơ sở.

+ Đảng bộ huyện, thành phố, thị xã, đảng bộ cơ quan trực thuộc Tỉnh uỷ có thành tích xuất sắc trong năm được tặng bằng khen, kèm theo tiền thưởng bằng 2,0 lần mức lương cơ sở.

+ Đảng bộ huyện, thành phố, thị xã, đảng bộ cơ quan trực thuộc Tỉnh uỷ có thành tích xuất sắc trong nhiệm kỳ 5 năm được tặng bằng khen, kèm theo tiền thưởng bằng 10,0 lần mức lương cơ sở.

+ Tập thể các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh uỷ và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh uỷ có thành tích xuất sắc trong năm được tặng bằng khen, kèm theo tiền thưởng bằng 2,0 lần mức lương cơ sở.

+ Các phòng, ban chuyên môn; các đơn vị trực thuộc các ban xây dựng đảng, văn phòng cấp ủy và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh uỷ có thành tích xuất sắc trong năm được tặng bằng khen, kèm theo tiền thưởng bằng 2,0 lần mức lương cơ sở.

- Tặng cờ, kèm theo tiền thưởng cho:

+ Tổ chức cơ sở đảng đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 5 năm liền được tặng cờ, kèm theo tiền thưởng bằng 8,0 lần mức lương cơ sở.

+ Đảng bộ huyện, thị xã, thành phố, đảng bộ trực thuộc Tỉnh uỷ có thành tích đặc biệt xuất sắc được tặng cờ, kèm theo tiền thưởng bằng 15,0 lần mức lương cơ sở.

3.2. Đối với cá nhân:

Đảng viên đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" 5 năm liền được tặng bằng khen, kèm theo tiền thưởng bằng 1,5 lần mức lương cơ sở.

4. Đối với các hình thức khen thưởng không theo định kỳ

Mức tiền thưởng của các hình thức khen thưởng do có thành tích xuất sắc, đột xuất bằng với mức tiền thưởng theo định kỳ như mục 1, mục 2, mục 3 điều này.

5. Tiền thưởng cụ thể tại các điểm 1, 2, 3, 4, 5 nêu trên sau khi nhân với hệ số mức lương cơ sở được làm tròn số lên hàng chục nghìn đồng.

Điều 9. Hình thức, kích thước giấy khen, bằng khen, cờ: Theo quy định chung.

Chương III

THỦ TỤC XÉT THƯỞNG VÀ TỔ CHỨC TRAO THƯỞNG

Điều 10. Hồ sơ duyệt khen thưởng

- Bản báo cáo thành tích;
- Bản báo cáo tóm tắt thành tích (đối với đề nghị tặng bằng khen, tặng cờ) do cấp đề nghị khen thưởng lập;
- Biên bản họp ban thường vụ cấp uỷ (Hội đồng thi đua khen thưởng) của cấp đề nghị khen thưởng (có ghi kết quả biểu quyết cho từng trường hợp);
- Văn bản đề nghị của cấp đề nghị khen thưởng;

- Danh sách tổng hợp đề nghị khen thưởng (xếp theo thứ tự thành tích từ cao xuống thấp).

Ban Thường vụ các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, các ban xây dựng Đảng, văn phòng cấp uỷ, đơn vị sự nghiệp của Tỉnh uỷ chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tặng giấy khen của cấp mình; làm thủ tục trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tặng bằng khen, cờ thi đua của Tỉnh uỷ cho các tổ chức, đơn vị thuộc cấp mình quản lý.

* Riêng hồ sơ xét thưởng về mặt Nhà nước được thực hiện theo quy chế thi đua khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh; Nghị định của Chính phủ.

Điều 11. Thời gian xét duyệt

- Hằng năm, các cấp uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, các ban xây dựng Đảng, văn phòng cấp uỷ và các đơn vị sự nghiệp của Tỉnh uỷ xét tặng giấy khen cho tổ chức, cá nhân; gửi hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tặng bằng khen, cờ cho tổ chức, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu (qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ) trước ngày 15 tháng 01 năm sau.

- Hằng năm Hội đồng thi đua khen thưởng thành lập tổ để thẩm định các tổ chức cơ sở đảng và cấp trên cơ sở được tặng bằng khen, cờ tổng hợp, trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xét, quyết định khen thưởng. Thời gian hoàn thành trước ngày 31 tháng 01 năm sau.

- Đối với khen thưởng tập thể các ban xây dựng đảng, văn phòng cấp uỷ và đơn vị sự nghiệp các cấp uỷ, Ban Tổ chức Tỉnh uỷ tổng hợp, thẩm định trình Thường trực Tỉnh uỷ xét, quyết định.

- Đối với tặng giấy khen, bằng khen từng mặt công tác nhân dịp tổng kết chuyên đề hoặc khi kết thúc một cuộc vận động, chương trình công tác lớn, các đơn vị gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về cấp có thẩm quyền ít nhất trước 15 ngày.

Điều 12. Tổ chức trao, nhận các hình thức khen thưởng

- Các cấp có thẩm quyền khen thưởng tổ chức trao tặng giấy khen, bằng khen, tặng cờ vào dịp tổng kết cuối năm; vào dịp tổng kết các chuyên đề, các cuộc vận động, chương trình công tác lớn; tại đại hội đảng bộ cấp huyện nhiệm kỳ tiếp theo. Các tập thể, cá nhân được khen thưởng tuỳ theo điều kiện của địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức công bố, trao tặng đảm bảo trang trọng, tiết kiệm và hiệu quả.

- Thứ tự trao tặng các danh hiệu thi đua: Hình thức khen thưởng cao trao trước, khen thưởng thấp trao sau; trao cho tập thể trước, cá nhân sau. Tuỳ theo điều kiện cụ thể có thể trao tất cả hoặc trao đại diện.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Bộ máy làm công tác thi đua khen thưởng: Được tổ chức thống nhất từ Tỉnh uỷ đến các đảng bộ trực thuộc Tỉnh uỷ, các chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở trong toàn đảng bộ. Hội đồng thi đua khen thưởng của cấp uỷ

làm tư vấn cho cấp uỷ cùng cấp; Thường trực hội đồng là ban tổ chức cấp uỷ cùng cấp.

- Chủ tịch hội đồng là đồng chí phó bí thư cấp uỷ.
- Phó chủ tịch hội đồng là trưởng ban tổ chức cấp uỷ cùng cấp.
- Thành viên hội đồng là lãnh đạo các ban xây dựng đảng, chánh văn phòng cấp uỷ.

Điều 14. Các cấp, các ngành có thẩm quyền khen thưởng cụ thể hoá các tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân; tổ chức đăng ký danh hiệu thi đua gắn với việc triển khai nhiệm vụ chính trị hằng năm, cuối năm có tổng kết kiểm điểm thực hiện các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký, tiến hành tự phê bình và phê bình, xét duyệt các danh hiệu thi đua, khen thưởng.

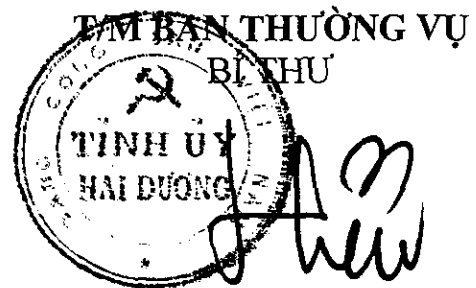
Điều 15. Nguồn kinh phí phục vụ công tác khen thưởng: Được lấy từ ngân sách Nhà nước cấp vào kinh phí chi thường xuyên của cấp quyết định khen thưởng theo quy định hiện hành. Văn phòng Tỉnh uỷ có trách nhiệm chuẩn bị kinh phí và các điều kiện (bằng khen, cờ,...) phục vụ Ban Thường vụ Tỉnh uỷ khen thưởng các đối tượng theo quy định tại Quy chế này.

Điều 16. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ chủ trì phối hợp với Văn phòng Tỉnh uỷ giúp Tỉnh uỷ theo dõi, tổng hợp công tác thi đua khen thưởng trong Đảng bộ tỉnh và việc thực hiện Quy chế.

Điều 17. Quy chế này thay thế Quy chế số 04-QC/TU, ngày 27/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thi đua, khen thưởng của Đảng bộ tỉnh Hải Dương và có hiệu lực từ ngày ký. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh uỷ; các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ và các cơ quan có liên quan căn cứ Quy chế thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TW (để b/c),
- Văn phòng TW Đảng (để b/c),
- Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng TU, Ban Bảo vệ CSSK cán bộ tỉnh, Báo Hải Dương, Trường Chính trị tỉnh,
- Các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các đ/c Tỉnh uỷ viên,
- Lưu VPTU.



Nguyễn Mạnh Hiến